

## **NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI**

*Hệ thống hang động đá vôi ở huyện Kiên Lương tỉnh Kiên Giang được hình thành từ các trầm tích biển thuộc hệ tầng Hà Tiên tuổi Permi sớm và Trias muộn, cách đây từ 248 - 280 triệu năm và từ 200 - 251 triệu năm. Chúng đã và đang trở thành sản phẩm du lịch độc đáo của huyện Kiên Lương nói riêng và đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) nói chung, góp phần không nhỏ vào sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện.*

### **VAI TRÒ CỦA CÁC HANG ĐỘNG ĐÁ VÔI TRONG PHÁT TRIỂN DU LỊCH HUYỆN KIÊN LƯƠNG TỈNH KIÊN GIANG**

*Thạc sĩ Huỳnh Hoàng Khả*

#### **1. GIỚI THIỆU**

Thiên nhiên thật muôn màu đã vẽ ra một bức tranh tự nhiên rộng lớn với nhiều mảnh ghép nhỏ mang nét đặc trưng riêng, độc đáo riêng của từng vùng miền như: Ninh Bình với Tam Cốc Bích Động, Đà Nẵng có Ngũ Hành Sơn, Quảng Bình biết đến Phong Nha Kẻ Bàng, Quảng Ninh với Vịnh Hạ Long,... tất cả đã tạo nên một bức tranh sơn thủy thật hùng vĩ với bao câu chuyện li kì, đã gọi lên sự quyết tâm khám phá những gì đang diễn ra trong cuộc hành trình của mình. Đó cũng là nơi con người muốn tận dụng những giá trị tuyệt hảo mà thiên nhiên đã ban tặng và cũng là nơi dừng chân của các đoàn lữ khách đến tham quan đất nước ta, đặc biệt là du khách quốc tế.

Huyện Kiên Lương (Kiên Giang) cũng một mảnh ghép của đất nước Việt Nam, là vùng đất được thiên nhiên ưu ái với nhiều dãy núi, hang động đá vôi nổi tiếng hấp dẫn du khách. Những hình thù kì quái, lạ mắt gắn liền với nhiều câu chuyện dân gian vừa huyền ảo vừa mang một nét kì bí khó diễn tả, đó là kết quả của quá trình nhiều năm phong hóa, tác động của thiên nhiên: nước, gió... vào đá vôi mà hình thành.

Cùng với các tài nguyên du lịch nhân văn như chùa, phong tục tập quán và các tài nguyên du lịch tự nhiên như danh lam, thắng cảnh, biển,... của vùng đất Kiên Lương - Hà Tiên, nên các hang động đá vôi ở Kiên Lương được nhiều người biết và nhớ đến đó là những địa điểm du lịch, những thắng cảnh làm mê đắm lòng người.

Kiên Lương có diện tích tự nhiên là 47.284ha; gồm 2 phần đất liền và hải đảo. Phía Bắc giáp Campuchia, phía Tây bắc giáp thị xã Hà Tiên và vịnh Thái Lan, phía Đông giáp huyện Hòn Đất và huyện Tri Tôn (An Giang), phía Nam giáp vịnh Thái Lan, bao gồm 1 thị trấn là Kiên Lương và 12 xã gồm Vĩnh Điều, Vĩnh Phú, Sơn Hải, Dương Hoà, Hoà Điền, Bình An, Bình Trị, Phú Mỹ, Phú Lợi, Tân Khánh Hoà, Kiên Bình, Hòn Nghệ. Kiên Lương mang đặc điểm chung của khí hậu vùng ĐBSCL là khí hậu nhiệt đới gió mùa cận xích đạo; với nhiệt độ trung bình là khoảng 27-28°C; độ ẩm trung bình năm là 81,9%; lượng mưa trung bình 2.118 mm/năm và tập trung chủ yếu từ tháng 5 - 10. Với đặc điểm khí hậu này đã có tác động rất lớn đến việc hình thành và phát triển của hệ thống hang động đá vôi nơi đây.

Hoạt động du lịch ở Kiên Lương chủ yếu nhờ vào tài nguyên tự nhiên và điển hình là hệ thống hang động đá vôi; với các loại hình du lịch chủ yếu như du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, tâm linh - tín ngưỡng, nghiên cứu,... Vì thế, việc nghiên cứu ***“Vai trò của các hang động đá vôi trong phát triển du lịch huyện Kiên Lương tỉnh Kiên Giang”*** là thật sự cần thiết nhằm đề ra những giải pháp khai thác và phát triển hợp lý nguồn tài nguyên quan trọng này.

#### **2. MỤC TIÊU VÀ PHẠM VI NGHIÊN CỨU**

- Mục tiêu: Tìm hiểu vai trò của các hang động đá vôi Kiên Lương đối với sự phát triển du lịch, nhằm đề xuất những giải pháp để khai thác và bảo vệ hợp lý nguồn tài nguyên này.

## **NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI**

- Phạm vi: nghiên cứu tập trung nghiên cứu vai trò của một số hang động đá vôi trên địa bàn huyện Kiên Lương như hệ thống hang Moso, chùa Hang, Hang Tiên, Giếng Tiên, ... nhằm phục vụ cho phát triển du lịch.

### **3. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU:**

- Thu thập số liệu, tài liệu,... liên quan vấn đề nghiên cứu để có cơ sở xác thực, nhằm đánh giá một cách khách quan vai trò của các hang động đá vôi trong phát triển du lịch ở Kiên Lương.

- Phương pháp thực địa và bản đồ nhằm có cách tiếp cận thực tế để trực tiếp xem xét, nhìn nhận đối tượng nghiên cứu một cách tinh tế, khách quan và phản ánh không gian lãnh thổ của đối tượng nghiên cứu. Đây chính là cơ sở cho việc đưa ra các giải pháp hợp lý cho việc khai thác các hang động đá vôi vào phát triển du lịch.

### **4. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU**

#### **4.1. Hệ thống hang động đá vôi ở huyện Kiên Lương**

##### **4.1.1. Tổng quan về đá vôi ở Kiên Lương**

Núi đá vôi Kiên Lương nằm trong khu hệ núi đá vôi Kiên Lương - Hà Tiên, trong quần thể núi đá vôi kéo dài từ tỉnh Kiên Giang (Việt Nam) sang huyện Campốt (Campuchia). Chúng phân bố riêng lẻ dọc biển và đồng bằng, cách xa các khu hệ núi đá vôi khác từ 300-1.000km. Chúng không những có giá trị cho ngành công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng mà còn được khai thác phục vụ cho mục đích du lịch, góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế-xã hội của huyện Kiên Lương nói riêng và của Kiên Giang nói chung.

Đá vôi ở Kiên Lương được hình thành từ các trầm tích biển thuộc hệ tầng Hà Tiên tuổi Permi sớm và Trias muộn, cách đây từ 248-280 triệu năm và từ 200-251 triệu năm. Do cấu tạo chủ yếu là canxit ( $\text{CaCO}_3$ ) nên các khối đá vôi dễ bị xói mòn, dưới tác động của các yếu tố tự nhiên qua hàng triệu năm phong hóa đã tạo cho vùng núi đá vôi Kiên Lương thành những hang động huyền bí và những hình thù đa dạng, kỳ lạ bên trong và bên ngoài các hang động.

Bên cạnh đó, sự tác động của núi đá vôi vào sinh cảnh của vùng này rất rõ. Đây là nơi có đặc điểm đa dạng về sinh học vào hạng bậc nhất ĐBSCL. Ở đây vừa có rừng ngập mặn, đầm nước lợ, sông, rạch, rừng ngập nước ngọt, đồng cỏ ngập theo mùa, vừa có các hệ sinh cảnh trên núi, đồi đất và trong cả các hang động đá vôi. Đây chính là nguồn tài nguyên đầy tiềm năng có thể khai thác phục vụ cho mục đích phát triển du lịch.

##### **4.1.2. Quá trình hình thành các hang động đá vôi ở Kiên Lương**

Đá vôi ở Kiên Lương hình thành từ các trầm tích biển hàng trăm triệu năm trước và phải mất đến 400 triệu năm dưới sự tham gia và tác động của nhiều yếu tố tự nhiên mới hình thành nên được những hang động. Hoạt động chủ yếu trong các hang động đá vôi là quá trình Kacstơ - một hiện tượng phong hóa đặc trưng của ở núi đá vôi do nước chảy làm xói mòn. Sự xói mòn này chủ yếu do khí cacbonic ( $\text{CO}_2$ ) trong không khí hòa tan vào nước tạo thành axit cacbonic ( $\text{H}_2\text{CO}_3$ ) và axit này đã ăn mòn dần đá vôi theo thời gian.

Kết quả của quá trình Kacstơ trong tự nhiên này là những vách núi thẳng đứng, những hang động tuyệt đẹp với nhũ đá và măng đá trong hang. Với những hình dáng vô cùng độc đáo này, chúng đã trở thành một loại tài nguyên du lịch tự nhiên vô cùng hấp dẫn du khách đến với vùng đất này.

##### **4.1.3. Một số hang động đá vôi tại Kiên Lương có khả năng khai thác phát triển du lịch**

###### **- Hang Moso:**

Hang Moso thuộc ấp Ba Núi, xã Bình An, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang. Với địa thế hang động hiểm trở, đây là một chòm núi đá vôi, cao nhất là núi Bãi Voi (148m), Mo So chỉ cao 31m, Moso còn là căn cứ chỉ huy, là địa chỉ của các nhà hoạt động cách mạng trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ.

## NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

“Moso” theo tiếng Khmer nghĩa là “đá trắng”, ám chỉ các hang động ăn luồng nhau, có nhiều ngõ ngách trong núi, được hình thành cách đây hàng triệu năm, ngọn núi đá vôi này bị nước biển cùng với sóng xâm thực xoáy sâu vào chân núi tạo thành nhiều hang động. Sự tác động liên tục và kéo dài đã tạo ra những quần thể hang động khác nhau, lòng hang trông rất kỳ lạ và đa dạng nhưng thường có hình bầu dục, bóng loáng và rộng rãi.

Moso không chỉ là điểm nối giữa các địa danh nổi tiếng của Kiên Giang nói chung và Kiên Lương nói riêng, như hòn Chông, hòn Phụ Tử và thị xã Hà Tiên mà còn là điểm du lịch sinh thái hấp dẫn. Người ta ví quần thể hang động núi Mo So như vịnh Hạ Long thu nhỏ. Sự huyền bí và thơ mộng nơi đây không chỉ để lại nhiều cảm xúc lưu luyến khó quên cho khách phương xa mỗi khi ghé thăm, mà còn ẩn chứa nhiều bí ẩn cho những ai thích khám phá. Trên vách đá dựng đứng có nhiều thạch nhũ, từng ngõ ngách vẫn còn lưu lại những dấu tích của một thời hoang dã như vỏ sò, vỏ hàu bám trên vách hang... Đây được xem là hang động độc đáo, đồ sộ nhất với chiều sâu hun hút, luôn có tiếng gió rít vào khe núi, những luồng hơi nước tuôn ra từ những mạch nước ngầm tạo cảm giác lạnh lạnh và ẩm ướt càng làm tăng thêm sự kỳ bí.

### **- Chùa Hang:**

Chùa Hang có từ đầu thế kỷ XVIII, nằm trong lòng hang núi, núi Chùa Hang cao 181m thuộc sơn hệ Hòn Chông. Chùa có tên chữ là Hải Sơn Tự nằm trọn vẹn trong một hang đá vôi rất lớn có hai cửa rộng: cửa hướng Tây thông ra biển, cửa hướng Bắc nối tiếp với con đường dẫn vào Chùa từ đất liền. Đây chính là đỉnh cuối cùng của dãy núi Hòn Chông nhưng do trong hang có ngôi chùa nên dân gian quen gọi núi là núi Chùa Hang và chùa gọi là Chùa Hang.



Cổng sau chùa Hang

Ảnh: Hoang Khả

Đây là hang động thiên nhiên nằm trong ngọn núi đá vôi bị xâm thực cách nay hàng ngàn năm, kích thước hang khá rộng, dài khoảng 40m, chỗ hẹp nhất cũng vừa khoảng 3 - 4 người đi qua, được lần theo vách hang có rất nhiều vỏ hến, vỏ sò bám đầy trên vách hang. Các vết tích này chính là một trong những căn cứ để xác định được “tuổi” của hang động. Trước cửa hang phía Nam có miếu thờ bà Chúa Xứ, tượng thờ cao 1,2m. Đến cuối hang, ra ngoài bãi cát mịn, nước trong xanh nhìn ra xa là Hòn Phụ Tử sừng sừng mọc lên giữa biển.

### **- Hang Kim Cương:**

Từ trong chùa Hang bước ra, bên tay trái là Hang Kim Cương được hình thành do nước biển xâm thực tạo thành hang động ăn sâu vào chân núi đá vôi, trải qua các thời kỳ nước mưa rả xuống tạo thành nhiều thạch nhũ có hình thù rất đẹp và lạ mắt. Vì là hang tối nên muốn vào hang phải dùng đèn pin, các thạch nhũ trong hang khi chiếu ánh sáng vào thì phản chiếu sáng lấp lánh như những viên kim cương kết thành chùm đã được gắn kết vào vách hang. Cũng vì điểm đặc biệt này hang còn có tên gọi là hang Kim Cương.

### **- Hang Giếng Tiên:**

Phía đông Chùa Hang là hang Giếng Tiên. Đây là hang động trong núi ăn ra biển, bị mưa và sóng biển xâm thực tạo thành, cửa hang nằm hướng ngoài biển, muốn đến phải đi **tàu thủy** khoảng 10 phút. Hang được cấu tạo bằng đá vôi có nhiều mạch nước rả xuống tạo thành thạch nhũ với rất nhiều hình thù, tùy theo trí tưởng tượng của mỗi người mà có thể hình dung ra thành các hình tượng khác nhau như: cội Bồ Đề, ghế vua Gia Long, con Bạch Tuột, đùi gà, trái khố qua, ...

## NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

Điều đặc biệt nhất là trong hang này lại có một giếng nước ngọt nằm trên vách đá, nước có quanh năm không bao giờ cạn và cũng không bao giờ tràn ra ngoài. Nguồn nước mát lạnh và tinh khiết nên được người dân địa phương tin đó là giếng nước thiêng do trời đất ban tặng.

### **- Đảo Hang Tiên:**

Đảo Hang Tiên thuộc quần đảo Bà Lụa (xã Bình An) có những hang động rất đẹp, bên trong có suối chảy ngầm. Tương truyền chúa Nguyễn Ánh khi chạy loạn đến đây giấu lại nhiều tiền kẽm và của cải nên người dân ở đây gọi là Hang Tiên. Thỉnh thoảng, người dân địa phương vẫn tìm thấy những đồng tiền thời Nguyễn.

### **4.2. Thực trạng khai thác du lịch ở hệ thống hang động đá vôi huyện Kiên Lương**

Ở Việt Nam cũng như trên thế giới, hoạt động du lịch đã và đang phát triển với tốc độ nhanh chóng và trở thành ngành kinh tế quan trọng trong cơ cấu kinh tế của đất nước. Ở Kiên Giang nói chung và huyện Kiên Lương nói riêng có được lợi thế để phát triển du lịch với nhiều loại tài nguyên du lịch tự nhiên, trong đó nổi bật nhất là hệ thống các hang động được hình thành từ dãy núi đá vôi trên địa bàn.

Hiện nay, trên địa bàn huyện Kiên Lương đã khai thác các hang động đá vôi để phục vụ cho mục đích phát triển du lịch và đã hình thành các khu du lịch nổi tiếng như: khu du lịch sinh thái Ấp Ngã Ba, khu du lịch Ba Hòn Cò, khu du lịch Hòn Phụ Tử, khu du lịch Hòn Rễ Lớn, khu du lịch Hòn Rễ Nhỏ, khu du lịch sinh thái Moso,... với các loại hình du lịch đa dạng như du lịch sinh thái, nghiên cứu, tâm linh - tín ngưỡng,...

Hoạt động kinh doanh du lịch huyện Kiên Lương trong các năm gần đây diễn ra mạnh mẽ và góp phần không nhỏ vào doanh thu của huyện. Tổng số du khách năm 2011 là 292.020 lượt, trong đó khách quốc tế là 658 lượt đến năm 2012 là 336.000 lượt, trong đó khách quốc tế là 1.448 lượt. Tổng doanh thu từ du lịch năm 2011 là 7.520 triệu đồng đến năm 2012 đạt gần 15 tỷ đồng chiếm 16,7% GDP của huyện. Hoạt động du lịch của huyện tập trung ở các khu du lịch như khu du lịch sinh thái Moso, khu du lịch Hòn Phụ Tử (bao gồm Chùa Hang, hang Kim Cương, Giếng Tiên), Hang Tiên,...

Hệ thống giao thông cũng được chú trọng phát triển, đặc biệt là đường dẫn vào các khu, các điểm du lịch, các cảng để đón khách. Hiện tại, trên địa bàn huyện cũng đã có khách sạn Mỹ Lan đạt chuẩn 4 sao (xã Bình An) có thể phục vụ tốt cho du khách; các cơ sở lưu trú được nâng cấp đạt tiêu chuẩn 1, 2 sao và đang xây dựng khách sạn 3 sao tại hòn Chông.

Kiên Lương được xem như là cầu nối của các tuyến du lịch về ĐBSCL. Kết hợp với các loại tài nguyên nhân văn khác như: Lễ hội mừng Phật Đản tổ chức tại Chùa Hang, cảng cá Hòn Chông, phong tục tập quán của đồng bào dân tộc Hoa, Khmer, di tích lịch sử Ấp Ba Trại, ...; hệ thống hang động đá vôi ở Kiên Lương đang được khai thác trong các tuyến du lịch như: Cần Thơ - Châu Đốc - Kiên Lương - Hà Tiên; Cần Thơ - Rạch Giá - Kiên Lương - Hà Tiên - Phú Quốc,... Hay dài hơn là các tuyến từ Đông Nam bộ, Tây Nguyên, Duyên Hải Trung bộ hay các tỉnh thành phía Bắc về khu vực ĐBSCL. Từ ngã ba Ba Hòn vào Chùa



Trong hang Moso

Ảnh: Hoang Khả

## **NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI**

Hang du khách có thể ghé các điểm trên tuyến như khu du lịch sinh thái Moso, Chùa Hang, Hòn Phụ Tử, Hang Kim Cương, sau đó lên thuyền ra giếng Tiên, Hang Tiên.

### **4.3. Đánh giá chung**

Trong những năm qua, được sự chỉ đạo từ các ban ngành có liên quan ở tỉnh Kiên Giang nên các dự án phục vụ du lịch được chú trọng phát triển nên số lượng du khách đến tham quan trên địa bàn huyện Kiên Lương ngày càng gia tăng. Huyện đã và đang tập trung hoàn thiện các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng tại các khu du lịch trên địa bàn với nguồn vốn huy động của địa phương và giúp đỡ của Trung ương như hệ thống đường, cầu cảng, điện nước,... Các nhà đầu tư trong nước đã đầu tư nhiều dự án về cơ sở lưu trú, khu du lịch, cơ sở vui chơi giải trí,.. đặc biệt các dịch vụ có chất lượng cao như: các dịch vụ đưa đón khách ra các đảo bằng canô, tàu cao tốc, các dịch vụ vui chơi giải trí, thư giãn tại các khu du lịch, dịch vụ cho thuê mô tô nước,... để phục vụ khách du lịch quốc tế tại khu du lịch.

Sau 3 năm từ 2010 - 2013, ngành du lịch đã đóng góp rất lớn vào tổng doanh thu của toàn huyện. Hệ thống các hang động đá vôi được quy hoạch và khai thác có hiệu quả, thu hút ngày càng nhiều khách du lịch trong và ngoài nước đến tham quan, nghỉ dưỡng, nghiên cứu. Các cơ sở lưu trú tại các khu du lịch đã được hoàn thiện đảm bảo phục vụ tốt cho du khách, đặc biệt là khách quốc tế. Đội ngũ hướng dẫn viên tại các hang động đá vôi là những người dân địa phương am hiểu rất rõ địa bàn nên đã hướng dẫn du khách dễ dàng hơn, tạo tâm lý cho du khách muốn quay lại với Kiên Lương để tiếp tục khám phá. Kết hợp với các yếu tố văn hóa lịch sử, tâm linh – tín ngưỡng, ... và các tài nguyên du lịch tự nhiên khác (như biển, núi, đồng bằng); các hang động đá vôi ở Kiên Lương đã tạo nên những sản phẩm du lịch độc đáo khác hẳn với các nơi khác.

Tuy nhiên, cũng còn nhiều bất cập trong quá trình phát triển như đội ngũ cán bộ quản lý với chất lượng chưa cao, trình độ quản lý còn hạn chế, hướng dẫn viên chủ yếu là người bản địa chưa qua đào tạo, sản phẩm du lịch còn đơn điệu và trùng lặp, văn hóa ứng xử với du khách còn hạn chế, ... khiến cho du khách có tâm lý lo sợ khi đến đây. Môi trường tự nhiên và nhân văn đang xuống cấp, ví dụ như: rác thải xung quanh các điểm du lịch, việc khai thác đá vôi của các công ty xi măng là hủy hoại môi sinh, hoạt động mưu sinh của người dân bản địa làm ảnh hưởng đến môi trường tự nhiên, các cơ sở lưu trú tăng nhanh nhưng chất lượng còn hạn chế, thiếu cơ sở đạt tiêu chuẩn từ 3-5 sao mà chỉ tập trung vào nhà nghỉ, nhà khách,... nên cần phải được giải quyết để đảm bảo phát triển bền vững

Bên cạnh đó, phần lớn các dự án bảo tồn ở địa phương hiện còn gặp nhiều khó khăn vì đã không giải quyết được mâu thuẫn giữa bảo tồn và tăng trưởng kinh tế. Nguyên nhân chính là do thiếu sự liên hệ, hợp tác giữa các cấp, các ngành, thậm chí giữa các nhóm ngành liên quan, cũng như đã không tìm được một giải pháp có thể làm vừa lòng tất cả các bên. Vì vậy, để phát triển du lịch bền vững tại các vùng đá vôi nói chung và ở huyện Kiên Lương nói riêng đòi hỏi phải giải quyết một cách tổng thể và mang tính chất liên ngành nhằm đưa ra giải pháp hợp lý để đạt hiệu quả cao nhất và cân bằng về các mặt kinh tế - xã hội - môi trường.

## **5. GIẢI PHÁP KHAI THÁC HỆ THỐNG HANG ĐỘNG ĐÁ VÔI Ở KIÊN LƯƠNG ĐỂ PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN DU LỊCH**

Để khai thác các hang động đá vôi ở Kiên Lương vào phát triển du lịch một cách hợp lý và đảm bảo phát triển bền vững, cần chú ý các giải pháp sau:

- **Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch ở các vùng đá vôi:** điều tra, nghiên cứu, quan trắc và đánh giá tổng hợp các điều kiện tự nhiên ở các vùng đá vôi nhằm phục vụ phát triển du lịch theo hướng phát triển bền vững và bằng nhiều cách khác nhau từ truyền thống (như khảo sát thực địa) đến hiện đại (như viễn thám và Hệ Thông tin Địa Lý - GIS). Công việc này đòi hỏi có sự

## **NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI**

tham gia của nhiều ban ngành có liên quan từ trung ương đến địa phương, đặc biệt là sự tham gia của cộng đồng địa phương và nhất là trong công tác bảo tồn và giữ gìn các giá trị vốn có của nó.

- **Phát triển mô hình du lịch sinh thái hoặc du lịch “Home - stay”**: đây là một trong những giải pháp quan trọng nhằm phát triển du lịch bền vững tại khu vực đá vôi huyện Kiên Lương. Giải pháp này nhằm:

+ Tận dụng những hiểu biết của người dân về nơi mình cư trú để làm những hướng dẫn viên trong các chuyến du lịch sinh thái đến nơi đây.

+ Nắm bắt lợi thế về cuộc sống và đặc sản của vùng, nhờ những người dân hỗ trợ trong việc sinh hoạt của khách du lịch.

+ Những người dân sẽ nắm bắt tâm lý và giúp du khách trải nghiệm cuộc sống của mình tại điểm đến trong các chuyến du lịch. Ví dụ như: người dân sẽ dẫn du khách đi bắt thủy hải sản bằng cách sống của mình hằng ngày, cho du khách trải nghiệm cuộc sống miền biển.

+ Đưa du khách khám phá các hang động và những khu dự trữ sinh thái bằng những phương tiện đi lại hằng ngày của người dân trong vùng để họ thấy được môi trường sinh thái của vùng.

- **Giải pháp về cơ sở hạ tầng kỹ thuật phục vụ du lịch**: để du lịch ở Kiên Lương nói chung và tại các hang đá vôi nói riêng phát triển nhanh, thu hút được nhiều du khách và tăng số ngày lưu trú thì huyện cần đầu tư xây dựng và nâng cấp hệ thống cơ sở hạ tầng, nhất là hệ thống giao thông, phương tiện đi lại và cơ sở phục vụ lưu trú, ăn uống.

- **Giải pháp về tổ chức quản lý**: cần chấn chỉnh các hoạt động khai thác du lịch tại khu du lịch trong huyện nhất là việc xây dựng các cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch, tránh làm tổn hại đến tự nhiên, ô nhiễm môi trường sinh thái. Cần có sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành cấp tỉnh và chính quyền địa phương trong công tác quản lý nhà nước về khoáng sản; từ công tác lập quy hoạch, khai thác; công tác cấp phép khai thác du lịch; công tác bảo vệ các hang động chưa khai thác, cũng như công tác thanh tra, kiểm tra sau cấp phép,...

- **Giải pháp về nhân lực và môi trường**: cần có chính sách ưu đãi để thu hút và đào tạo nguồn nhân lực, nhất là đội ngũ cán bộ quản lý, hướng dẫn viên du lịch tại địa phương (người bản địa). Tuyên truyền vận động, giáo dục ý thức của người dân và du khách trong việc bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học lịch, bảo vệ môi trường. Để làm được điều này, trước hết cần phải tiến hành các điều tra, nghiên cứu các giá trị của các hang động đá vôi đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện; cần xây dựng và ban hành những quy định bảo tồn các vùng đá vôi một cách thống nhất và hợp lý,...

Ngoài các giải pháp trên, cũng cần chú ý đến các giải pháp khác như giải pháp quảng bá, xúc tiến du lịch; giải pháp về “Thương hiệu du lịch” riêng cho các hang động đá vôi của huyện; hay giải pháp về an toàn và an ninh du lịch;...

Những giải pháp trên nếu được thực hiện nghiêm túc, kịp thời sẽ góp phần làm thay đổi tốc độ tăng trưởng và tỷ trọng du lịch trong cơ cấu GDP của toàn huyện theo hướng tích cực nhằm hướng đến sự phát triển bền vững trong du lịch.

## **6. KẾT LUẬN**

Hệ thống hang động Hà Tiên - Kiên Lương nói chung và Kiên Lương nói riêng có vai trò rất lớn đối với sự phát triển du lịch của địa phương. Chúng đã tạo nên những sản phẩm du lịch độc đáo mà không nơi nào ở ĐBSCL có được. Kết hợp với hệ sinh thái đa dạng với nhiều loài động vật quý hiếm như: Sếu đầu đỏ, Voọc bạc, Thu Hải Đường (*Begonia Bataiensis* Kiew), một loài thực vật mới, bổ sung vào danh mục các loài thực vật của thế giới, một loài nhện đã “tiến hóa”... Đây là lợi thế so sánh để Kiên Lương thúc đẩy phát triển mạnh ngành du lịch so với các huyện thị khác của tỉnh Kiên Giang. Từ đó, du lịch đã góp phần đáng kể vào GDP của toàn huyện và có vai trò thúc đẩy các ngành kinh tế khác cùng phát triển. Vì thế, cần phải quan tâm, nghiên cứu thỏa đáng

## **NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI**

để khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên quý giá này, đảm bảo sự phát triển bền vững cho hoạt động du lịch của Kiên Lương nói riêng và Kiên Giang nói chung./.

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- [1] Phạm Thị Hồng Diễm, 2008, Tiểu Luận chuyên ngành Việt Nam học: *Tuyến du lịch Cần Thơ – Kiên Giang*, Trường Đại Học Cần Thơ.
- [2] Phùng Ngọc Đỉnh, Lương Hồng Hược, 2004, *Địa chất đại cương và địa chất lịch sử*, NXB Đại học Sư Phạm Hà Nội.
- [3] Nguyễn Anh Đông, 2010, *Sổ tay địa danh Kiên Giang*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [4] Sở Khoa Học và Công nghệ tỉnh Kiên Giang, 5/8/2008. *Hội thảo khoa học về đa dạng sinh học núi đá vôi Kiên Giang*, Nhà xuất bản Nông Nghiệp.
- [5] Bùi Thị Hải Yến, 2008, *Tuyến điểm du lịch Việt Nam*, NXB Giáo dục, Hà Nội.